

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **74/2018/HSST**

Ngày: 21-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Quang Lực

2. Ông Lò Văn Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Hên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2018/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **HOÀNG BÁ H** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 25 tháng 7 năm 1988, tại Thái Bình; Nguyên quán: Xã Đ, Hện H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: thị trấn Đ, Hện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Con ông: Hoàng Bá H và con bà Vũ Thị L; Vợ: Đặng Thị Mai L; Con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến ngày 11/4/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cho bảo lãnh, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị L – sinh năm 1974. Địa chỉ: xã H, Hện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Bá H:

Vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 02/4/2018, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27F5 – 0730 đi từ nhà ở tổ 06, thị trấn Điện Biên Đông, Hện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đi ra thành phố Điện Biên Phủ để mua đồ dùng sinh hoạt, khi đi đến đỉnh đèo Keo Lô, xã Keo Lô, Hện Điện Biên Đông thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, người đàn ông này vẫy tay để H dừng lại. H dừng xe lại thì người đàn ông nói với H có mua quả thuốc phiện không, H hỏi giá bán thế nào, người đàn ông trả lời có hai bao tải quả thuốc phiện lấy 1.800.000 đồng có mua không. Bị cáo trả lời có, bị cáo lấy trong ví ở trong túi quần bên phải đang mặc ra đếm đủ 1.800.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền H đưa cất đi và đặt một bao quả thuốc phiện khô được đựng trong hai chiếc bao tải màu xanh lên giá để hàng phía sau yên xe máy, một bao quả thuốc phiện khô được đựng trong ba chiếc bao tải màu xanh lên giá để hàng phía trước yên xe máy của bị cáo và đồng thời buộc bao tải quả thuốc phiện phía sau yên xe cho bị cáo xong thì người đàn ông đi luôn. Bị cáo H tiếp tục điều khiển xe máy đi về thành phố Điện Biên Phủ. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đi đến khu vực tổ dân phố 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ thì bị tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là hai bao tải màu xanh bên trong chứa các quả thực vật khô màu nâu, có khối lượng 21,2 kg.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

2. Các vấn đề khác:

Ngày 03/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Điện Biên Phủ gửi 0,4 kg quả thực vật khô màu nâu thu giữ của H làm mẫu giám định. Tại bản kết luận giám định số 374/GĐ-PC54 ngày 09/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Hai mẫu quả thực vật gửi giám định là quả thuốc phiện. Thuốc phiện nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 117, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 45/CT-VKSTPĐBP ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm đ khoản 1 Điều 249/BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thời gian thử thách theo quy định; vật chứng vụ án đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, không áp dụng hình phạt

bổ sung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị nghị án: Bị cáo đã nhận thức rõ việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đây là bài học không bao giờ có thể quên đối với bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm ăn kinh tế nuôi vợ đang mang thai tháng thứ 8 và hai con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Hoàng Bá H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ xác định ngày 02/4/2018 tại tổ dân phố 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, bị cáo Hoàng Bá H mua và cất giấu trái phép 21,2 kg quả thuốc phiện khô mục đích để ngâm rượu sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 249/BLHS:

Khoản 1: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích ngâm rượu sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân; hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Vì vậy khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội

tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sinh ra và lớn lên trong một gia đình cơ bản được giáo dục và trưởng thành bị cáo đã có 03 năm làm giáo viên ở vùng cao, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn bị cáo phải xin nghỉ việc để đi làm thuê lấy tiền nuôi vợ và hai con còn nhỏ, hiện tại vợ bị cáo đang mang thai con thứ ba được 08 tháng tuổi; bị cáo không nghiện ma túy, bị cáo có nơi ở rõ ràng luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định tại nơi sinh sống. Bị cáo phạm tội do nghe có người nói quả thuốc phiện dùng để ngâm rượu uống sẽ tốt cho sức khỏe nên bị cáo gặp và mua luôn không trần trừ, suy nghĩ đúng sai, bản thân bị cáo cũng không nghĩ đến pháp luật nghiêm cấm việc làm này. Nay phải đứng trước Hội đồng xét xử bị cáo tỏ ra rất ân hận cho việc làm của mình và nghiêm túc lấy đây là bài học cho chính mình và những người khác. Xét tính chất, hành vi, nhân thân và mức độ vi phạm pháp luật của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo ở nhà để chăm sóc các con và vợ chuẩn bị sinh con thứ ba. Đây cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, suy nghĩ đơn giản bột phát nhất thời vi phạm pháp luật.

3. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra tại xã Đ, Huyện H, tỉnh Thái Bình. Năm 1997 cùng gia đình chuyển về sinh sống thị trấn Đ, Huyện Điện Biên Đông và được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 12/12 sau đó ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2009 đi học tại Trường đại học thể dục thể thao ở thị trấn Chương Mỹ, Huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, đến năm 2011 ra trường về công tác tại Trường tiểu học Trường Sơn, xã Trường Sơn, Huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Năm 2013 xây dựng gia đình với chị Đặng Thị Mai Lương sau đó tự xin nghỉ việc ở nhà buôn bán. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ông nội bị cáo tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng Nhì, Hạng Nhất; bố đẻ bị cáo là Đảng viên; mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS cần được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy; Bị cáo làm nghề buôn bán tự do, thu

nhập không ổn định, bị cáo là trụ cột gia đình đang phải nuôi vợ và hai con còn nhỏ, cuộc sống của bản thân và gia đình bị cáo còn có nhiều khó khăn, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về vật chứng vụ án:

Gồm có 20,8 kilôgam quả thuốc phiện là vật chứng còn lại sau giám định và 05 chiếc bao tải màu xanh dùng để đựng quả thuốc phiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

6. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27F5 – 0730, chiếc xe này là của cô ruột của bị cáo (chị Hoàng Thị Liễu – địa chỉ: Đội 23, xã Noong Hẹt, Hện Điện Biên, tỉnh Điện Biên), chị Liễu không biết bị cáo dùng xe vào việc đi mua quả thuốc phiện, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. 01 điện thoại di động Nokia màu xanh dương kèm sim, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Hoàng Bá H, không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Bị cáo khai mua quả thuốc phiện khô của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

7. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hoàng Bá H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/8/2018).

- Giao bị cáo Hoàng Bá H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Điện Biên Đông, Hện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục.

- Gia đình bị cáo Hoàng Bá H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Điện Biên Đông, Huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục bị cáo Hoàng Bá H trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Trong thời gian thử thách nếu Hoàng Bá H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Hoàng Bá H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 20,8 kilôgam quả thuốc phiện và 05 chiếc bao tải màu xanh.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

- Chấp nhận các biên bản trả lại tài sản cho chủ sở hữu ngày 04/7/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Bá H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/8/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- CQCSĐT Công an TPĐBP;
- Bị cáo;
- Công an trại giam;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA**

Phan Văn Khanh